

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 25/2021/ HS-ST

Ngày 17 - 5 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tâm và bà Mã Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 24/2021/TLST -HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nông Văn Đ; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 05 tháng 7 năm 1991 tại xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Nông Văn M (sinh năm 1962) và bà Hoàng Thị T (sinh năm 1963); Điều trú tại xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/12/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên (nay là Quảng Hòa), tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về “*Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng kể từ ngày 10/12/2020. (Có mặt)

** Người làm chứng:*

- Nguyễn Văn C, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: xóm T, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Vương Văn H, sinh năm 1994; Nơi cư trú: xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

(Điều vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 ngày 10/12/2020, tổ công tác công an xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Phô T, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện Nông Văn Đ đang ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, biển kiểm soát 11K1- 017.10. Khi thấy tổ công tác, Nông Văn Đ thả 01 bao tay da màu đen xuống đất ngay chỗ Đ đang ngồi. Tiến hành kiểm tra bao tay da này thì phát hiện 01 hộp nhựa màu trắng có chứa 25 gói giấy bạc màu trắng và 01 gói giấy bạc màu vàng, tất cả các gói đều chứa chất bột màu trắng. Nông Văn Đ khai nhận toàn bộ các gói chất trên đều là ma túy (heroine) của Đ. Ngoài ra, còn tạm giữ số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, màu hồng, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 11K1- 017.10, nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu đỏ đen, đã qua sử dụng. (BL 06 - 08)

Ngày 11/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn Đ có khối lượng 1,31g (một phẩy ba một gam). Tại kết luận giám định số 304/GĐMT ngày 18/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine. (BL 21, 22, 25)

Tại cơ quan điều tra, Nông Văn Đ khai bản thân sử dụng và lệ thuộc vào ma túy từ năm 2014. Ngày 09/12/2020, Đ đến thị trấn T, huyện T mua ma túy với Hứa Thị Thùy D và Chung Văn Ch, trú tại tổ 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng với số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng). Mua được ma túy, Đ đem về chia ra thành các gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho những người khác nhằm kiếm lời. Đ đã bán ma túy cho những

người sau:

Bán cho Nguyễn Văn C, sinh năm 1988, trú tại xóm T, xã Đ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng 02 lần, mỗi lần 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Lần gần nhất vào buổi chiều ngày 10/12/2020 tại đầu cầu cũ thuộc xóm Phố T, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Bán cho Vương Văn H, sinh năm 1994, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng 01 lần vào khoảng 10 giờ ngày 10/12/2020 với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, bị cáo còn bán ma túy cho một số người người khác nhưng bị cáo không biết tên và địa chỉ, mỗi lần bán với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). (BL 68 - 91)

Quá trình điều tra, Nông Văn Đ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các đối tượng mua ma túy với bị cáo về số lần, số tiền, thời gian, địa điểm và hình thức mua bán ma túy.

Vật chứng vụ án, 01 xe mô tô biển kiểm soát 11K1- 017.10, nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu đỏ đen, đã qua sử dụng là tài sản của chị Nông Thị Đ1, ngày 16/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại cho chị Nông Thị Đ1. Các vật chứng còn lại, ngày 22/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã ban hành quyết định chuyển vật chứng của vụ án từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSTK ngày 22 tháng 4 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Nông Văn Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn Đ thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đ. Xử phạt bị cáo Nông Văn Đ từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng - 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “vật chứng chất bột màu trắng, 01 vỏ hộp nhựa màu trắng, 26 (hai sáu) mảnh giấy, thu giữ đối với Nông Văn Đ, bắt quả tang ngày 10/12/2020, hành vi mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có chữ ký của Nông Văn Đ, thành phần tham gia và đóng hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 màu hồng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng liên quan đến hành vi mua bán ma túy;

- Truy thu số tiền 100.000 đồng đối với bị cáo Đ để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết hợp với các lời khai của những người làm chứng đã khai tại Cơ quan điều tra về cách thức mua bán ma túy, thời gian, địa điểm cũng như số lần mua bán ma túy đã thực hiện, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo Đ. Cụ thể: Hồi 16 giờ 45 ngày 10/12/2020, tổ công tác công an xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Phở T, xã Đ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Nông Văn Đ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm 1,31 (một phẩy ba một gam) Heroine. Đ khai mua về để sử dụng và bán cho những người khác nhằm kiếm lời. Đ đã bán ma túy cho Nguyễn Văn C 02 lần, mỗi lần 100.000đ (một trăm nghìn đồng); bán cho Vương Văn H 01 lần với số tiền 100.000đ. Ngoài ra, bị cáo còn bán ma túy cho một số người khác nhưng không biết tên và địa chỉ, mỗi lần bán với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Nông Văn Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy nhưng thấy lợi nhuận cao từ bán ma túy nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Việc làm của bị cáo đã tiếp tay cho tệ nạn ma túy phát triển, làm giảm sút sức lao động, hủy hoại đến sức khỏe và trí tuệ của con người, khiến dư luận và nhân dân địa phương bất bình, và là một trong những nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm khác; xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Đ bán ma túy nhiều lần, mỗi lần bán đều cấu thành tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất,

mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo Đ là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu, ngày 07/12/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên (nay là Quảng Hòa), tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về “*Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi mua bán ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đ; Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng - 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo Đ khai mua với Hứa Thị Thùy D và Chung Văn Ch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành các biện pháp xác minh, điều tra nhưng ngoài lời khai của Nông Văn Đ, không có chứng cứ gì khác xác định D và Ch đã bán ma túy cho bị cáo Đ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không đề nghị xử lý Hứa Thị Thùy D và Chung Văn Ch trong vụ án này là đúng quy định của pháp luật.

Đối với các đối tượng nghiện ma túy Nguyễn Văn C, Vương Văn H khai được mua ma túy với bị cáo Đ về để sử dụng, theo quy định của pháp luật không truy cứu trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “vật chứng chất bột màu trắng, 01 vỏ hộp nhựa màu trắng, 26 (hai sáu) mảnh giấy, thu giữ đối với Nông Văn Đ, bắt quả tang ngày 10/12/2020, hành vi mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có chữ ký của Nông Văn Đ, thành phần tham gia và đóng hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 màu hồng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng liên quan đến hành vi mua bán ma túy;

- Tại phiên tòa, xác định được bị cáo Đ đã được bán ma túy cho C 02 lần, H 01 lần, mỗi lần bị cáo đều bán với số tiền 100.000 đồng. Tổng số tiền bán ma túy có được là 300.000đ. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu sung công quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, được trừ đi số tiền 200.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Đ nên còn phải truy thu số tiền là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 11K1- 017.10, nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu đỏ đen, đã qua sử dụng là tài sản của chị Nông Thị Đ1, ngày 16/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại cho chị Nông Thị Đ1 là đúng theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nông Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nông Văn Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 10/12/2020;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “vật chứng chất bột màu trắng, 01 vỏ hộp nhựa màu trắng, 26 (hai sáu) mảnh giấy, thu giữ đối với Nông Văn Đ, bắt quả tang ngày 10/12/2020, hành vi mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có chữ ký của Nông Văn Đ, thành phần tham gia và đóng hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 màu hồng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng liên quan đến hành vi mua bán ma túy.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/4/2021.

- Truy thu số tiền 100.000 đồng đối với bị cáo Đ để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo Nông Văn Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bế Thị Thùy Linh

